TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN K** **THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 169/2018/QĐST-HNGĐ	*Huyện K, ngày 25 tháng 10 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN K, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

Căn cứ vào các Điều 149, 212, 213, 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 54, 55, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 226/2018/TLST-HNGĐ ngày 17 tháng 10 năm 2018 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

- Chị Nguyễn Xuân P, sinh năm 1993. Đăng ký HKTT: Thôn T, xã M, huyện K, thành phố Hải Phòng; nơi ở hiện nay: Thôn V, xã M, huyện K, thành phố Hải Phòng.

- Anh Bùi Thành Đ, sinh năm 1990. Nơi cư trú: Thôn T, xã M, huyện K, thành phố Hải Phòng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Việc thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Xuân P và anh Bùi Thành Đ là hoàn toàn tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội, phù hợp với các Điều 54, 55 của Luật Hôn nhân và gia đình.

[2] Về con chung: Chị Nguyễn Xuân P và anh Bùi Thành Đ thống nhất có 01 con chung; giao cháu Bùi Phương Uyên, sinh ngày 07 tháng 01 năm 2017 cho chị P trực tiếp nuôi dưỡng đến khi đủ 18 tuổi. Nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con, đương sự đã thỏa thuận tự giao nhận với nhau, không yêu cầu Tòa án giải quyết là phù hợp với các Điều 54, 55, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và gia đình.

[3] Về tài sản, công nợ: Chị P, anh Đ đều thống nhất không yêu cầu Tòa án giải quyết là phù hợp với các Điều 54, 55 của Luật Hôn nhân và gia đình.

[4] Về lệ phí: Chị P, anh Đ đều thỏa thuận để chị P chịu toàn bộ 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) lệ phí dân sự sơ thẩm là phù hợp với khoản 3 Điều 37 Nghị quyết số 326 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Xuân P và anh Bùi Thành Đ đều thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Giao cháu Bùi Phương U, sinh ngày 07 tháng 01 năm 2017 cho chị P trực tiếp nuôi dưỡng đến khi đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật. Nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con, đương sự đã thỏa thuận tự giao nhận với nhau, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Sau khi ly hôn, anh Đ có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

- Về tài sản, công nợ: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: Chị P nhận chịu 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) lệ phí sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí sơ thẩm đã nộp là 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) theo biên lai số 0012059 ngày 17 tháng 10 năm 2018 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện K. Chị Phương đã chịu đủ lệ phí sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- TAND TP Hải Phòng;
- VKSND huyện K;
- Chi cục THADS huyện K;
- UBND xã M, huyện K;
- Lưu hồ sơ vụ việc.

THẨM PHÁN

Vũ Thị Dịu